

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2023/HS-ST

Ngày: 12 - 5 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Tân.

Thẩm phán: Bà Huỳnh Thị Kiều Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hữu Thanh.

Ông Sơn Quan.

Ông Huỳnh Thanh Phong.

- Thư ký phiên tòa: bà Tăng Thị Bích Trâm – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:
ông Nguyễn Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2023 đối với:

Bị cáo **Võ Văn V**, sinh năm: 1966, tại Vĩnh Long. Nơi cư trú: ấp Hòa A, xã Hòa L, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn Ch (chết) và bà Lâm Thị B (chết); có vợ Huỳnh Kim H và 02 người con, lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1988; tiền sự, tiền án: không.

Bị cáo ra đầu thú rồi bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/12/2022 cho đến nay. Có mặt

- Người bào chữa cho bị cáo: ông Phan Duy V, Luật sư của Công ty luật TNHH MTV ThL thuộc Đoàn luật sư tỉnh Vĩnh Long, bào chữa chỉ định cho bị cáo Võ Văn V. Có mặt.

- Bị hại: bà Huỳnh Kim H, sinh năm: 1966. Có mặt.

Nơi cư trú: ấp Hòa A, xã Hòa L, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long (vợ bị cáo).

- *Những người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng:

1. Võ Kim H1, sinh năm: 1988. Có mặt.

Nơi cư trú: ấp Hòa A, xã Hòa L, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long.

2. Võ Văn Ch1, sinh năm: 1972. Có mặt.

Nơi cư trú: ấp 2, xã Hòa Th, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long.

3. Võ Thị H3, sinh năm: 1957. Có mặt.

Nơi cư trú: ấp Thạnh H, xã Hòa Th, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Võ Văn V và bị hại Huỳnh Kim H là vợ chồng, cùng cư trú tại: ấp Hòa A, xã Hòa L, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long. Khoảng tháng 3/2022 giữa bị cáo và bị hại H có xảy ra mâu thuẫn cự cãi nhau, bị hại H giận bỏ về nhà cha mẹ ruột ở, thỉnh thoảng bị hại H có về thăm nhà. Sau đó, bị cáo V có mua 01 nhẫn vàng 24K tặng bị hại H và kêu bị hại H về nhà ở, nhưng bị hại H không đồng ý.

Đến khoảng 07 giờ ngày 09/12/2022, bị hại H từ nhà mẹ ruột về lại nhà và trả lại nhẫn vàng cho bị cáo Việt, bị cáo V không lấy và nói “*Tôi cho bà rồi, tôi không lấy lại*”. Sau đó, bị hại H đi đám giỗ tại nhà sui gia ngụ cùng ấp, bị cáo V cũng đi đám giỗ. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, bị cáo V đi đám giỗ về nhà và một lúc sau khoảng 30 phút bị hại H cũng về đến nhà. Tại nhà bếp, lúc này có bị cáo V, bị hại H và con gái Võ Kim H1, bị cáo V kêu bị hại H về lại nhà ở, nếu bị hại H không về thì ly dị, bị hại H nói “*Muốn ly dị thì làm đơn đi rồi tôi ký, ly dị là đường ai nấy đi*” nói xong bị hại H đi ra văng nằm tại căn nhà lá nhỏ bên hông nhà. Lúc này, bị cáo V nghĩ bị hại H không còn thương mình nữa và nhìn thấy ống kim tiêm bằng kim loại (thường dùng để chích heo, bò) đang nằm trên nắp lu kiệu (dùng để đựng nước), nên nảy sinh ý định chích thuốc trừ sâu cho bị hại H chết, bị cáo V lấy bịch thuốc trừ sâu hiệu Sufaron dạng dung dịch, loại 15ml, rồi dùng kim tiêm rút nước trong bịch thuốc Sufaron vào ống tiêm và cầm ống kim tiêm trên tay trái để phía sau lưng, rồi đi từ cửa nhà sau ngang qua chỗ bị hại H đang nằm văng. Khi đi ngang qua chỗ bị hại nằm văng, bị cáo V nói “*Tôi đi cầu*” (vì phía sau có cầu cá). Khi bị cáo V vừa qua khỏi người bị hại H (khuất tầm nhìn của bị hại H) thì liền quay người lại bước đến dùng tay phải đè ngang người bị hại H, còn tay trái cầm ống kim tiêm có chứa thuốc trừ sâu Sufaron, đầu bơm ống kim tiêm nằm trong lòng bàn tay (tư thế vừa chích vừa bơm thuốc), bị cáo V chích liên tục vào đùi trái bị hại H 02 cái và 01 cái vào đùi phải bị hại H, bị hại H bị đau, nên phản ứng dùng tay của mình gạt tay của bị cáo V và vùng đứng dậy, lúc này bị cáo V bỏ đi ra hướng trước nhà. Bị hại H

nhìn vết đâm và ngửi thấy mùi hôi, nên hỏi bị cáo V “*Bộ ông chích dầu lửa hả*”, bị cáo V trả lời “*Tao chích thuốc độc chứ dầu lửa gì*”, lúc này con ruột là chị H1 nghe tiếng bị hại H nên chạy ra, bị hại H nói với chị H1 “*Ông chích cái gì vào người mà hôi hôi*”, chị H1 hỏi bị cáo V “*Ông chích cái gì vậy*”, bị cáo V trả lời “*Mày muốn cứu mẹ mày hả gì, tao chích Sufaron vào người mẹ mày rồi đó*”, lúc này bị hại H được mọi người đưa vào Bệnh viện đa khoa huyện Long Hồ; sau đó, chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Long cấp cứu và chuyển đến Bệnh viện đa khoa Trung ương Cần Thơ điều trị đến ngày 20/12/2022 thì xuất viện về nhà.

Bị cáo V sau khi chích thuốc Sufaron vào người bị hại H, bị cáo V chạy đến nhà em ruột là Võ Văn Ch1, cư trú tại ấp 2, xã Hòa Th, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long nói sự việc cho anh Ch1 nghe; sau đó kêu anh Ch1 chở bị cáo Việt đến Công an xã Hòa L, huyện TB đầu thú.

Căn cứ kết luận giám định pháp y về hóa pháp số 46/42/43-44-45/23/ĐC ngày 16/12/2022 của Phân viện pháp y quốc gia tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- Có tìm thấy Carbosulfan và chlorluazuron.
- Không tìm thấy các chất độc khác.

Căn cứ Công văn số 06/PVPYQG-ĐC ngày 21/12/2022 của Phân viện pháp y quốc gia tại Thành phố Hồ Chí Minh:

- Chất Carbosulfan là thuốc trừ sâu nhóm carbamat. Ngộ độc Carbosulfan gây co thắt ruột, phế quản, bàng quang, khó thở, đau bụng, buồn nôn, nôn, tiểu tiện không tự chủ, suy hô hấp, rối loạn nhịp tim, hôn mê sâu, phù phổi cấp, có thể dẫn tới tử vong.

- Chlorfluazuron là thuốc diệt trừ côn trùng nhóm benzoylurea. Ngộ độc Chlorfluazuron gây rối loạn tim mạch, sốc và hôn mê.

Căn cứ hồ sơ bệnh án của chị Huỳnh Kim H chuẩn đoán như sau: ngộ độc thuốc trừ sâu Sulfaron ngày 7; suy tim; bệnh cơ tim do thiếu máu cục bộ; hở van hai lá - ba lá; td viêm phổi; tăng đường huyết td tăng đường huyết phản ứng; viêm tấy 02 đùi.

Căn cứ kết luận giám định pháp y về thương tích số: 56/2023/TgT ngày 03/3/2023 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Vĩnh Long, kết luận đối với Huỳnh Kim H như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Tiền sử: ngộ độc thuốc trừ sâu sulfaron, suy tim, bệnh cơ tim thiếu máu cục bộ, hở van 02 lá, hở van 03 lá, theo dõi viêm phổi, theo dõi tăng đường huyết phản ứng, viêm tấy 2 đùi.

- Hiện tại các chỉ số đánh giá chức năng gan, chức năng thận, tim, phổi trong giới hạn bình thường.

- Đùi phải mặt trước 1/3 trên, có sẹo vết thương do kim đâm nề đỏ xung quanh, biến đổi sắc tố da kích thước 25x8 cm.

- Đùi trái mặt trước 1/3 trên, biến đổi sắc tố da kích thước 15x8cm.

- Đùi trái mặt sau ngoài 1/3 trên, biến đổi sắc tố da kích thước 6,5x3,5cm.

2. Theo thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 04%.

Vật chứng thu giữ:

- 01 ống kim tiêm bằng kim loại màu trắng, thân kim tiêm dài 13cm, mũi kim tiêm dài 03cm.

- 01 bít thuốc trừ sâu hiệu Sufaron, bên trái bị xé (đã qua sử dụng)

- 01 bít thuốc trừ sâu hiệu Sufaron (chưa qua sử dụng)

Về trách nhiệm dân sự: bị hại Huỳnh Kim H không yêu cầu bồi thường.

Tại Bản cáo trạng số 13/CT-VKSVL-P1 ngày 09 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long truy tố để xét xử bị cáo Võ Văn V về tội “Giết người” theo điểm q khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo; những người tham gia tố tụng khác trình bày:

Kiểm sát viên phát biểu lời luận tội đối với bị cáo: tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường; lời khai nhân chứng; vật chứng thu giữ; kết quả giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Cho thấy cáo trạng số 13 ngày 09/03/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long, truy tố bị cáo Võ Văn V về tội “Giết người” theo quy định tại điểm q khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Như chúng ta đã biết tính mạng sức khỏe của con người là vốn quý nhất của xã hội, nó quyết định sự tồn tại và phát triển xã hội. Nên tính mạng sức khỏe của con người là thiêng liêng cao cả, là bất khả xâm phạm, không tiền tài vật chất nào có thể mua bán, trao đổi được. Đây là khách thể đặc biệt được pháp luật bảo vệ nghiêm khắc nhất, chặt chẽ nhất, mọi hành vi xâm phạm đến đối tượng này trái pháp luật đều bị nghiêm trị đến mức cao nhất. Xuất phát từ việc ghen tuông và nghi ngờ bà H không còn thương bị cáo nữa, nên lợi dụng lúc bà H không để ý bị cáo lấy thuốc trừ sâu tiêm vào người bà H, mục đích làm cho bà H chết nhằm thỏa mãn cơn ghen tuông của bị cáo. Bị cáo thực hiện hành vi quyết liệt, quyết tâm chích thuốc cho bà H chết thể hiện hành vi tiêm liên tục nhiều cái vào người bà H và có lời lẽ hăm dọa chị H1 là con ruột trong việc can ngăn “tao làm gì làm nghe, mày không được nhúng tay vào”.

Hành vi của bị cáo là nguyên nhân trực tiếp có thể dẫn đến hậu quả chết người, nếu không cứu chữa kịp thời thì bà H có thể chết. Điều này phù hợp với kết quả điều tra và kết luận giám định pháp y về thương tích thì bà H bị tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 04%. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, không mắc bệnh tâm thần hay bệnh hiểm nghèo nào khác làm mất khả năng điều khiển về mặt hành vi. Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm, bất chấp pháp luật. Bởi lẽ, trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ nhận thức và hiểu rằng đó là hành vi nguy hiểm cho xã hội, là trái pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Tuy nhiên, bị hại không chết là ngoài ý muốn của bị cáo.

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng rất nghiêm trọng đến đời sống, vật chất, tinh thần, của gia đình bị hại và quần chúng nhân dân, gây hoang mang trong đời sống xã hội, ảnh hưởng rất nghiêm trọng đến an ninh trật tự, trị an nhất là địa phương nơi bị cáo gây án. Do đó, cần thiết phải xử lý bị cáo với mức án nghiêm khắc theo quy định của pháp luật mới tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, xét về nhân thân của bị cáo: bị cáo là thành phần lao động, chưa có tiền án, tiền sự; đồng thời trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải và bị hại cũng xin giảm nhẹ cho bị cáo, gia đình bị cáo có bà nội được tặng thưởng danh hiệu “Bà Mẹ Việt Nam anh hùng”. Đây được xem là những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định pháp luật.

Từ những nhận định trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm q khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự; áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15, Điều 38, Điều 54, Điều 57 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Võ Văn V mức án từ 09 đến 11 năm tù.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; đề nghị tịch thu tiêu hủy tang vật đang tạm giữ.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

Luật sư Phan Duy V bào chữa cho bị cáo Võ Văn V trình bày: cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, về mức hình phạt thì Kiểm sát viên đề nghị quá nghiêm khắc. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ như: sau khi gây án bị cáo ra đầu thú tại cơ quan công an; bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải; bị hại không chết và bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có 02 Bác ruột là liệt sĩ, bà nội là Bà Mẹ Việt Nam anh hùng. Cuối cùng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt thấp hơn mức Kiểm sát viên đề nghị.

Bị cáo Võ Văn V trình bày: do bị cáo quá thương vợ và ghen tuông nên bị cáo chích thuốc trừ sâu vào đuôi mục đích là muốn giết vợ để bị hại luôn luôn là vợ của bị cáo. Bị cáo rất hối hận về việc đã làm.

Những người tham gia tố tụng khác trình bày:

Bị hại Nguyễn Thị Hô trình bày: do chồng là bị cáo V ghen tuông vô cớ, nên bà về nhà mẹ ruột để ở chờ khi nào bị cáo thay đổi tính tình sẽ quay về sống chung nhà. Vào ngày 09/12/2022 sau khi đi đám giỗ về nhà đang nằm vờn nghỉ ngơi, bị cáo đã dùng kim tiêm thuốc trừ sâu vào đuôi của bà, bà được người nhà đưa đi cấp cứu, hiện nay sức khỏe đã ổn định. Bà yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mau sớm trở về, sống với gia đình.

Người làm chứng Nguyễn Thị H1 trình bày: chị là con của bị cáo V và bà H. Bị cáo những lúc đã có uống rượu bia thường cự cãi với mẹ Hồng do ghen tuông.

Người làm chứng Võ Thị H3 trình bày: bà là chị ruột của bị cáo V, bà có khuyên răn bị cáo V và em dâu là bà H hòa thuận để về sống chung với nhau.

Người làm chứng Võ Văn Chi1 trình bày: ông là em của của bị cáo V, bà H là chị dâu của ông tính tình hiền lành, tốt bụng, không có làm việc gì sai trái.

Bị cáo Võ Văn V nói lời sau cùng: bị cáo xin lỗi vợ, con. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về sống với con, cháu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Vĩnh Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, luật sư, bị cáo và bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của người tiến hành tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Võ Văn V khai nhận: vào ngày 09/12/2022 sau khi đi dự đám giỗ về, bị cáo thuyết phục vợ là bị hại H trở về nhà ở sống chung cùng bị cáo, nhưng không được đồng ý, bị cáo dùng ống kim tiêm bằng kim loại (dùng để chích heo, bò) có chứa thuốc trừ sâu Sufaron, chích vào đuôi của bị hại H. Mục đích của bị cáo là muốn giết chết vợ vì vợ không còn thương bị cáo và bị hại luôn luôn là vợ của bị cáo.

Xét lời khai nhận của bị cáo đã phù hợp với lời khai của bị hại, của người làm chứng, vật chứng thu được, kết luận giám định, cùng các chứng cứ khác đã

xác định bị cáo đã chích thuốc trừ sâu Sufaron vào người bị hại, do được cứu chữa kịp thời, việc bị hại không chết là ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo.

Do đó, đủ cơ sở để quy kết hành vi của bị cáo Võ Văn V, phạm vào tội “Giết người”, thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt, tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

[3] Tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, tính mạng của con người là vốn quý của xã hội, được pháp luật hình sự bảo vệ tránh khỏi mọi sự xâm hại; chính bị cáo đã dùng kim tiêm có chứa chất độc chích vào 02 chân của bị hại, làm cho bị hại bị thương tích 04%. Vì vậy, cần xử lý nghiêm khắc đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội. Chỉ vì mâu thuẫn xích mích trong cuộc sống vợ chồng, bị cáo có rất nhiều cách để xử lý vấn đề này như: có thể nhờ chính quyền địa phương hay tổ chức xã hội trên tinh thần hòa giải, hay thông qua các mối quan hệ gia đình thân tộc; trái lại bị cáo giải quyết mâu thuẫn bằng bạo lực là bị cáo dùng ống kim tiêm bằng kim loại có chứa thuốc trừ sâu Sufaron, chích vào 02 đùi của bị hại H nhằm tước đoạt mạng sống của họ, việc bị hại không chết do được người thân đưa đi cấp cứu kịp thời, cộng với sự tích cực cứu chữa của đội ngũ Y, Bác sĩ, nhân viên y tế, nên hậu quả chết người chưa xảy ra; động cơ bị cáo muốn giết vợ mình là do bị cáo ghen tuông vô cớ, nên bị cáo phạm tội vì động cơ đê hèn, đây là tình tiết định khung tăng nặng, theo điểm q khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Hành động phạm tội của bị cáo không những đã vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng rất lớn đến sức khỏe của bị hại; mà còn làm mất an ninh trật tự của địa phương, gây ra sự hoang mang lo sợ trong nội bộ nhân dân, mà nhất là những gia đình có cuộc sống vợ chồng không được hạnh phúc. Do đó, đối với bị cáo cần cách ly ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm giáo dục riêng đối với bị cáo và nhằm phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Tuy nhiên, bị cáo có quá trình nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi thực hiện tội phạm bị cáo đã ăn năn, hối hận nên ra đầu thú; bị cáo nhất thời phạm tội, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đã hoàn thành về hành vi nhưng chưa đạt về hậu quả; bị hại tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo có người thân tham gia cách mạng được Nhà nước tặng thưởng danh hiệu cao quý; bị hại trong vụ án là vợ của bị cáo không yêu cầu bồi thường, nên được xem về phần bồi thường thiệt hại bị cáo đã bồi thường xong. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về bồi thường thiệt hại: bị hại Huỳnh Kim H là vợ của bị cáo không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Do không còn giá trị sử dụng và là liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau: 01 ống kim tiêm bằng kim loại màu trắng, thân kim tiêm dài 13cm, mũi kim tiêm dài 03cm; 01 bịt thuốc trừ sâu hiệu Sufaron, bên trái bị xé (đã qua sử dụng); 01 bịt thuốc trừ sâu hiệu Sufaron (chưa qua sử dụng).

[8] Xét lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát có xem xét nguyên nhân xảy ra vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cũng như tình hình chính trị tại địa phương, phù hợp với quy định của pháp luật và nhận định trên nên được chấp nhận.

[9] Đối với đề nghị của Luật sư bào chữa chỉ định cho bị cáo chỉ đưa ra các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên được chấp nhận.

[10] Về án phí: do bị kết án nên bị cáo Võ Văn V phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Võ Văn V phạm tội “Giết người”.

1. Căn cứ điểm q khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38; Điều 15, khoản 3 Điều 57, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Văn V 09 (chín) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/12/2022.

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau: 01 ống kim tiêm bằng kim loại màu trắng, thân kim tiêm dài 13cm, mũi kim tiêm dài 03cm; 01 bịt thuốc trừ sâu hiệu Sufaron, bên trái bị xé (đã qua sử dụng); 01 bịt thuốc trừ sâu hiệu Sufaron (chưa qua sử dụng).

Tất cả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/3/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Vĩnh Long và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

3. Án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Võ Văn V phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo, bị hại biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC: 01;
- VKSNDCC: 01;
- VKS TVL: 02;
- THADS TVL: 02;
- THA HSTVL: 01;
- STP: 01;
- VPĐT CAVL: 01;
- PHÒNG HỒ SƠ CAVL: 01;
- TG + BC: 02;
- BH: 01;
- Người bào chữa: 01;
- UBND, CA xã Hòa L: 02;
- TNV& PKTNV&THAHS: 02;
- Lưu hồ sơ vụ án: 04.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký tên và đóng dấu)

Lê Thành Tân